

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/KDTM - PT

Ngày 28-9 -2018

“V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thi

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hà

Ông Nguyễn Đăng Phồn

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:Bà Đậu Thị Bích Thủy - Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Võ Duy Bảo – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh xét xử phúc thẩm vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 06/2017/TLPT-KDTM ngày 03 tháng 7 năm 2017, về tranh chấp về Hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXX-KDTM ngày 02 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Địa chỉ: Số 72 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh Tuấn, Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Sơn và Bà Đinh Thị Thúy Hồng. Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Có mặt

Bị đơn: Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng. Địa chỉ: Khu công nghiệp Bắc Vinh, thành phố Vinh, Nghệ An. Đại diện theo pháp luật: Ông Châu Đại Quang; chức vụ: giám đốc ủy quyền cho bà Nguyễn Minh Lệ, sinh năm 1964. Địa chỉ: 60/10B Quốc Lộ 91- Khóm Đông Thạnh B, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án số 34/2017/KDTM-ST ngày 27/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh vụ án có nội dung như sau:

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai, biên bản hòa giải Nguyên đơn ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (Tên viết tắt VPbank) do người đại diện ủy quyền trình bày: Công ty TNHH XNK Hùng Hưng vay vốn tại VPBank – Chi

nhánh Nghệ An với tổng số tiền là: 2.570.600 USD và 92.000.000 VND theo các Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ sau:

+ Khế ước nhận nợ số: 01 ngày 22 tháng 04 năm 2010: Số tiền nhận nợ: 55.000 USD; Thời hạn vay: từ ngày 22/04/2010 đến ngày 13/12/2013. Lãi suất cho vay trong hạn: 6.8%/năm.

+ Khế ước nhận nợ số: 01 ngày 28 tháng 04 năm 2010: Số tiền nhận nợ: 16.000 USD; Thời hạn vay: từ ngày 28/04/2010 đến ngày 13/12/2013. Lãi suất cho vay trong hạn: 6.8%/năm.

+ Khế ước nhận nợ số: 01 ngày 21 tháng 07 năm 2011; Số tiền nhận nợ: 1.071.000 USD; Thời hạn vay: từ ngày 21/07/2011 đến ngày 13/12/2013. Lãi suất cho vay trong hạn: 7%/năm.

+ Khế ước nhận nợ số: 01 ngày 09 tháng 08 năm 2011: Số tiền nhận nợ: 48.600 USD; Thời hạn vay: từ ngày 09/08/2011 đến ngày 13/12/2013; Lãi suất cho vay trong hạn: 7.5%/năm.

+ Khế ước nhận nợ số: 01 ngày 01 tháng 09 năm 2011: Số tiền nhận nợ: 310.000 USD, Thời hạn vay: từ ngày 01/09/2011 đến ngày 01/09/2012; Lãi suất cho vay trong hạn: 8%/năm.

+ Khế ước nhận nợ số: 01 ngày 13 tháng 03 năm 2012: Số tiền nhận nợ: 1.070.000 USD; Thời hạn vay: 09 tháng (từ ngày 13/03/2012 đến ngày 13/12/2012); Lãi suất cho vay trong hạn: 8%/năm.

+ Khế ước nhận nợ số: 01 ngày 12 tháng 03 năm 2013: Số tiền nhận nợ: 92.000.000 VNĐ; Thời hạn vay: 12 tháng (từ ngày 12/03/2013 đến ngày 12/03/2014); Lãi suất cho vay trong hạn: 15%/năm.

Tài sản bảo đảm cho các khoản vay nêu trên bao gồm:

Tài sản 1: Lô máy móc thiết bị nhập khẩu gồm nhiều máy sơn, máy phủ, máy sấy, máy quét hút bụi,... là tài sản hình thành từ vốn vay theo L/C số 153TF1003400016 mở ngày 03/02/2010 tại VPBank - Nghệ An thuộc sở hữu của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng xác lập theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 010010144/HĐTC ngày 06/04/2010 và các phụ lục kèm theo (nếu có);

Tài sản 2: Lô máy móc thiết bị nhập khẩu là Máy chà nhám sơn và Máy chà nhám thùng là tài sản hình thành từ vốn vay theo LC số 153TF1003400005 mở ngày 03/02/2010 tại VPBank Nghệ An thuộc sở hữu của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng xác lập theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 010010145/HĐTC ngày 06/04/2010 và các phụ lục kèm theo (nếu có);

Tài sản 3: Lô máy móc thiết bị là tài sản hình thành từ vốn vay theo L/C số 153TF1111800006 ngày 28/04/2011 tại VPBank - Nghệ An thuộc sở hữu của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng xác lập theo Hợp đồng thế chấp số 011010358/HĐTC ngày 09/08/2011 và các phụ lục kèm theo (nếu có);

Tài sản 4: Toàn bộ gần 909m³ gỗ bao gồm các loại gỗ Cẩm xe, Teak, Đinh Hương, Chiêu liêu, Sồi,... tại Kho gỗ Công ty CP tập đoàn Hoàng Sơn

thuộc sở hữu của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng xác lập/ HĐTC số 01/HĐTCTS/VPB-HH ngày 27/04/2012, Phụ lục số 01, phụ lục số 02.

Tài sản 5: Toàn bộ máy móc, thiết bị, dây chuyền dùng cho sản xuất gỗ ván sàn tại nhà máy thuộc sở hữu của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng xác lập HĐTC số 01/HĐTCTS/VPB-MM ngày 27/04/2012 và các phụ lục kèm theo (nếu có).

Tài sản 6: 2.421 lóng gỗ tương ứng với $3.436,840\text{m}^3$ gỗ căm xe nhập khẩu từ Myanmar theo Hợp đồng thế chấp số 011010024/HĐTC ngày 22/02/2011.

Tài sản 7: 1.936 lóng gỗ tương ứng với $3.581,218\text{m}^3$ gỗ căm xe nhập khẩu từ Myanmar theo Hợp đồng thế chấp số 011010082/HĐTC ngày 12/05/2011.

Tài sản 8: 2.784 lóng gỗ tương ứng với $1.692,3\text{m}^3$ gỗ Giả ty (teak) nhập khẩu từ Myanmar theo Hợp đồng cầm cố tài sản số 012168117/HĐCC/VPB-HH ngày 13/03/2012.

Quá trình thực hiện Hợp đồng Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng.

Ngày 20/6/2016, Tại Tòa án các bên đã thống nhất thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Tòa án tiến hành lập biên bản hòa giải thành. Ngày 26/6/2016 phía Công ty Hùng Hưng thay đổi ý kiến thỏa thuận.

Cùng ngày 20/06/2016 Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng và Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng đã thỏa thuận xử lý một phần tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Theo đó, các bên đã thực hiện bán một phần tài sản thế chấp để thu hồi khoản nợ. Cụ thể, Tài sản thế chấp được các bên thỏa thuận xử lý:

Tài sản 1: Lô máy móc thiết bị nhập khẩu gồm nhiều máy sơn, máy phủ, máy sấy, máy quét hút bụi,... là tài sản hình thành từ vốn vay theo L/C số 153TF1003400016 mở ngày 03/02/2010 tại VPBank - Nghệ An thuộc sở hữu của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng xác lập theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 010010144/HĐTC ngày 06/04/2010 và các phụ lục kèm theo (nếu có);

Tài sản 2: Lô máy móc thiết bị nhập khẩu là Máy chà nhám sơn và Máy chà nhám thùng là tài sản hình thành từ vốn vay theo LC số 153TF1003400005 mở ngày 03/02/2010 tại VPBank Nghệ An thuộc sở hữu của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng xác lập theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 010010145/HĐTC ngày 06/04/2010 và các phụ lục kèm theo (nếu có);

Tài sản 3: Lô máy móc thiết bị là tài sản hình thành từ vốn vay theo L/C số 153TF1111800006 ngày 28/04/2011 tại VPBank - Nghệ An thuộc sở hữu của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng xác lập theo Hợp đồng thế chấp số 011010358/HĐTC ngày 09/08/2011 và các phụ lục kèm theo (nếu có);

Tài sản 4: Toàn bộ gần 909m^3 gỗ bao gồm các loại gỗ Căm xe, Teak, Đinh Hương, Chiêu liêu, Sồi,... tại Kho gỗ Công ty CP tập đoàn Hoàn Sơn thuộc sở hữu của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng xác lập/ HĐTC số 01/HĐTCTS/VPB-HH ngày 27/04/2012, Phụ lục số 01, phụ lục số 02.

Tài sản 5: Toàn bộ máy móc, thiết bị, dây chuyền dùng cho sản xuất gỗ ván sàn tại nhà máy thuộc sở hữu của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng xác lập HĐTC số 01/HĐTCTS/VPB-MM ngày 27/04/2012.

Số tiền thu được sau khi xử lý các tài sản trên sau khi khấu trừ các chi phí phát sinh như (Tiền thuê kho bãi, Hợp đồng bảo hiểm, chi phí khác...) là: 244,223USD (hai trăm bốn mươi bốn nghìn hai trăm hai mươi ba đô la). Số tiền trên được Ngân hàng VPBank thực hiện hạch toán vào dư nợ gốc của Hợp đồng tín dụng số N1103410/02 ngày 21/07/2011.

Vì vậy, ngân hàng VPBank rút yêu cầu về việc Ngân hàng VPBank có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án kê biên phát mại 05 loại tài sản (từ tài sản số 01 đến tài sản số 05 đã nêu trên) và rút yêu cầu đối với phần lãi phạt chậm trả của Công ty Hùng Hưng tương ứng: 5,409,429,034 đồng (Năm tỷ bốn trăm linh chín triệu đồng).

Nay tại phiên tòa VPBank yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng phải có nghĩa vụ thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng, tính đến ngày 30/9/2016, khoản tiền này là:

Gốc: 1,367,045.67 USD và 92,000,000 VND.

Lãi trong hạn: 75,058.36 USD và 8,267,733 VND.

Nợ lãi quá hạn: 622.199,09 USD và 47.840.000 VND.

Tổng: 2,064,303 USD và 148,107,733 VND

(Quy đổi theo tỷ giá bán của Ngân hàng VPBank ngày 29/9/2016: 22.340 VND/USD) số tiền này là: 46.264,636,753 (Bốn mươi sáu tỷ, hai trăm sáu mươi triệu, ba trăm ba mươi sáu ngàn, bảy trăm năm ba) đồng.

Yêu cầu Tòa Án tiếp tục duy trì hiệu lực và thực hiện các Hợp đồng thế chấp để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ bao gồm: Hợp đồng thế chấp số 011010024/HĐTC ngày 22/02/2011 (tài sản 6) và Hợp đồng thế chấp số 011010082/HĐTC ngày 12/05/2011 (tài sản thế chấp 7); Hợp đồng cầm cố tài sản số 012168117/HĐCC/VPB-HH ngày 13/03/2012 (tài sản thế chấp 8) cho đến khi Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng thanh toán toàn bộ khoản vay tại Ngân hàng VPBank. Cụ thể:

Tài sản 6: 2.421 lóng gỗ tương ứng với 3.436,840m³ gỗ căm xe nhập khẩu từ Myanmar theo Hợp đồng thế chấp số 011010024/HĐTC ngày 22/02/2011.

Tài sản 7: 1.936 lóng gỗ tương ứng với 3.581,218m³ gỗ căm xe nhập khẩu từ Myanmar theo Hợp đồng thế chấp số 011010082/HĐTC ngày 12/05/2011.

Tài sản 8: 2.784 lóng gỗ tương ứng với 1.692,3 m³ gỗ Giã ty (teak) nhập khẩu từ Myanmar theo Hợp đồng cầm cố tài sản số 012168117/HĐCC/VPB-HH ngày 13/03/2012.

Với nội dung trên Bản án sơ thẩm số: 15/2016/KDTM-ST ngày 06/10/2016 Tòa án nhân dân thành phố Vinh tỉnh Nghệ An quyết định.

Áp dụng Điều 30, 35, 91, 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự ; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 476, 721 Bộ luật dân sự; Pháp lệnh án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi nợ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng.

Buộc Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (tính đến ngày 30/9/2016) các khoản tiền sau:

- Nợ Gốc: 1.369.457,67 USD + 92.000.000 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 75.086,45 USD và 8.267.733 đồng
- Nợ lãi quá hạn: 622.199,09 USD và 47.840.000 đồng

Tổng: 2,064,303 USD và 148,107,733 đồng

(Quy đổi theo tỷ giá bán của Ngân hàng ngày 29/9/2016: 22.340 VND/USD) số tiền này là: 46.264,636,753 (Bốn mươi sáu tỷ, hai trăm sáu mươi triệu, ba trăm ba mươi sáu ngàn, bảy trăm năm ba) đồng.

Trường hợp Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng phát hiện ra tài sản thế chấp gồm: 2.421 lóng gỗ tương ứng với 3.436,840m³ gỗ cấm xe nhập khẩu từ Myanmar theo Hợp đồng thế chấp số 011010024/HĐTC ngày 22/02/2011; 1.936 lóng gỗ tương ứng với 3.581,218m³ gỗ cấm xe nhập khẩu từ Myanmar theo Hợp đồng thế chấp số 011010082/HĐTC ngày 12/05/2011 và 2.784 lóng gỗ tương ứng với 1.692,3m³ gỗ Giả tỵ (teak) nhập khẩu từ Myanmar theo Hợp đồng cầm cố tài sản số 012168117/HĐCC/VPB-HH ngày 13/03/2012 thì có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án kê biên phát mại để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng phải tiếp tục chịu lãi đối với nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng tương ứng với thời gian chậm trả cho đến ngày thanh toán xong nợ gốc.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 28/11/2016 Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng là bị đơn nhận được bản án sơ thẩm số 15/2016/KDTM-ST ngày 06/10/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh.

Ngày 05/12/2016 Tòa án nhân dân thành phố Vinh nhận được đơn kháng cáo của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng, nội dung: Công ty- xuất nhập

khẩu Hùng Hưng (gọi tắt công ty Hùng Hưng) kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 15/2016/KDTM-ST ngày 06/10/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh.

Với các lý do:

Công ty Hùng Hưng đã giao tài sản cho VPBank cao hơn số nợ đã vay, cụ thể Ngày 19/9/2012 VPBank yêu cầu Công ty Hùng Hưng phải giao toàn bộ hàng hóa đang thế chấp sang kho bên thứ ba cho VPBank quản lý để mời Vinacontron thẩm định giá trị tạm tính là 46 tỷ, Công ty Hùng Hưng đã chuyển giao toàn bộ tài sản cho Công ty xong.

Theo chứng thư thẩm định giá số 12POITD0358 ngày 05/11/2012 xác định lô hàng có giá trị 48.315.538.000 đồng, VPBank thống nhất giữ toàn bộ lô gỗ theo giá thẩm định. (BL211)

Tại phiên tòa, phúc thẩm Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng do người đại diện ủy quyền trình bày:

Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng ký kết các hợp đồng tín dụng, các khế ước nhận nợ và tài sản bảo đảm cho các khoản vay như VPbank trình bày là đúng. Tính đến ngày 21.8.2013, hai bên đã thỏa thuận xác định lại số nợ gốc là: Ngoại tệ: 1.923.240,39 USD; VND: 92.000.000 đồng. Ngày 03/08/2015, Công ty đã xử lý tài sản thế chấp là nhà đất tại số 39 đường Học Lạc, phường 14, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh, trả được 300.000 USD số nợ gốc, còn lại khoảng 1.600.000 USD nợ gốc. Nay VPBank yêu cầu Công ty Hùng Hưng phải trả cả gốc và lãi quy đổi ra VND là 51.022.131.446 đồng, Công ty Hùng Hưng không nhất trí vì lý do: Hai bên đã có văn bản thỏa thuận giao toàn bộ hàng hóa thế chấp cho VPbank theo biên bản ngày 19.9.2012. Các tài sản thế chấp (Tư tài sản số 01- 05 đã nêu trên) được Công ty Vinacontrol đã xác định giá 48 tỷ đồng, cộng với số tiền 300.000 USD công ty Hùng Hưng đã trả thì cao hơn số nợ hai bên đã chốt tại biên bản ngày 21.8.2013.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An trình bày và đề nghị:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự:

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.
- Các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử bác nội dung kháng cáo của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định.

[1]. Về tố tụng:

1.1 Về thẩm quyền:

Vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn có địa chỉ tại thành phố Vinh, theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 1 Điều 33; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2005, Tòa án nhân dân thành phố Vinh thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền.

1.2 Thời hạn kháng cáo: Ngày 06/10/2016, Tòa án nhân dân thành phố Vinh tuyên án vắng mặt bị đơn. Ngày 28/11/2016, Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu Hùng Hưng là bị đơn nhận được bản án sơ thẩm. Ngày 08/12/2016 Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu Hùng Hưng kháng cáo bản án gửi đến Tòa án và đã nộp tiền dự phí kháng cáo, theo quy định tại Điều 271; khoản 1 Điều 273 và khoản 2 Điều 276 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý giải quyết theo quy định pháp luật.

1.3 Về việc vắng mặt của đương sự: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn kháng cáo tòa án đã triệu tập hợp lệ, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung:

Tính đến ngày 30/9/2016, Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng còn nợ VPBank số tiền 1,367,045.67USD và 92,000,000 đồng; Lãi trong hạn: 75.086,45 USD và 8.267.733 đồng. Lãi quá hạn: 622.199,09 USD và 47.840.000 đồng; theo tỷ giá ngân hàng Nhà nước quy định ngày 29/9/2016 là 22,350VND/01 USD) là 46.339.818.477 đồng như Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, phù hợp biên bản thỏa thuận và hợp đồng vay tiền đã ký .

2.1 Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của VPBank vì lý do VPBank đã giữ tài sản của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng hơn số nợ phải thu từ ngày 19.9.2012.

Xét thấy, tại văn bản thỏa thuận xử lý tài sản bảo đảm ngày 20/5/2016 giữa VPBank (bên cho vay và nhận thế chấp) và Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng (bên vay và thế chấp tài sản) đã ký thỏa thuận tại điểm e, khoản 4 có nội dung: “Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản, sau khi trừ đi các chi phí phát sinh liên quan như: chi phí định giá, bán đấu giá, chi phí thuê trông giữ tài sản, chi phí vận chuyển, sắp xếp, bốc dỡ, chi phí bảo quản tài sản, tiền thuê giá trị gia tăng và các chi phí liên quan khác (nếu có), bên A sẽ hạch toán thu vào khoản nợ của bên B tại bên A theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên.

Điểm f khoản 4: Sau khi hạch toán thu nợ theo điểm e khoản này, nếu còn thiếu bên B tiếp tục có nghĩa vụ trả khoản nợ còn lại cho bên A, nếu thừa bên A có trách nhiệm hoàn trả lại cho bên B”. Đối chiếu nội dung thỏa thuận trích dẫn nêu trên ngày 24 và ngày 30 tháng 6 năm 2016, VPBank tiến hành bán tài sản thế chấp như đã thỏa thuận. Số tiền thu được sau khi xử lý các tài sản trên sau khi khấu trừ các chi phí phát sinh như (Tiền thuê kho bãi, Hợp đồng bảo hiểm, chi phí khác...) là: 244.223 USD (hai trăm bốn mươi bốn nghìn hai trăm hai mươi ba đô la). Số tiền trên được Ngân hàng VPBank thực hiện hạch toán vào dư nợ gốc của Hợp đồng tín dụng số N1103410/02 ngày 21/07/2011 là hoàn toàn

theo thỏa thuận, có căn cứ. Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng không có tài liệu chứng cứ gì để chứng minh cho việc xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ của VPBank là vi phạm.

Các tài liệu tại hồ sơ đã thể hiện rõ các hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản, văn bản thỏa thuận xử lý tài sản bảo đảm (BL539) bên A và bên B đã ký kết hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật quy định. VPBank đã tiến hành các thủ tục trình tự về việc yêu cầu thẩm định giá, yêu cầu cơ quan chức năng bán đấu giá tài sản, thực hiện công khai thông báo rộng rãi trên phương tiện thông tin, có thông báo cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng. Mọi thủ tục đảm bảo đúng quy định tại Bộ luật Dân sự, Nghị định 17/CP ngày 04/01/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản. Thẩm định giá ban đầu chỉ có giá trị phục vụ cho việc quyết định số tiền được vay; việc định giá tài sản đảm bảo; xử lý nợ là theo thỏa thuận cam kết và theo quy định của pháp luật khi bên vay tiền ngân hàng vi phạm hợp đồng vay. Giá trị tài sản đảm bảo được xử lý trừ tiền nợ vay tại thời điểm xử lý nợ. Như vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận nội dung kháng cáo của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng, đúng như đề nghị của đại diện Viên kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa.

2.3 Về nội dung xin miễn giảm án phí cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng. Theo quy định Nghị quyết 326/UBTWQH14 Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng không thuộc đối tượng được miễn giảm án phí do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận miễn giảm án phí cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng.

Như vậy, các nội dung kháng cáo của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng là không có căn cứ để chấp nhận, do đó giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các nội dung khác không bị kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng không được Tòa phúc thẩm chấp nhận, nên Công ty phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng H-ng, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 30,35, 91, 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91 Luật tổ chức tín dụng; Điều 476 Điều 721 Bộ luật Dân sự.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

Xử: Buộc Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng trả nợ cho ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng các khoản tiền nợ tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2016 gồm;

Nợ gốc: 1.369.457,67 USD + 92.000.000 đồng

Nợ lãi trong hạn: 75.086,45 USD và 8.267.733 đồng

Nợ lãi quá hạn: 622.199,09 USD và 47.840.000 đồng

Tổng: 2.064.303 USD và 148.107.733 đồng

(Quy đổi theo tỷ giá của Ngân hàng ngày 29/9/2016: 22.340 VND/USD)
số tiền này là: 46.264,636,753 (Bốn mươi sáu tỷ, hai trăm sáu tư triệu, ba trăm ba mươi sáu ngàn, bảy trăm năm ba) đồng).

Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hùng Hưng phải tiếp tục chịu lãi đối với nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng tương ứng với thời gian chậm trả cho đến ngày thanh toán xong nợ gốc.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Công ty Hùng Hưng phải chịu 158.339.818 (Một trăm năm tám triệu, ba trăm ba mươi chín ngàn, tám trăm mười tám đồng) đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và 2.000.000 đồng tiền án phí phúc thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng 79.000.000 (Bảy mươi chín triệu đồng) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo biên lai thu tiền số 0009623 ngày 23/09/2015.

3. Các nội dung khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật tính từ ngày hết quyền kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực tính từ ngày tuyên án phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh Nghệ An;
- Các đ-ơng sự;
- Chi cục THA dân sự TP Vinh;
- TAND, VKSND Tp. Vinh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Thi